

Bản án số: **113/2018/HSST**

Ngày: 07/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trần Thị Minh Thu;**
- Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tạo Giáp

Bà Lê Thị Hạnh

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 07/8/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2018/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2018/HSST ngày 12 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1991; nơi ĐKKTT và trú tại: Thôn La Tú, xã Tân Khánh, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1966; con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; Tiền sự: Không;

Tiền án: - Bản án số 73/2014/HSST ngày 01/8/2014, Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chưa được xóa án tích.

- Bản án số 130/2014/HSST ngày 19/9/2014, Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Bản án số 89/2017/HSST ngày 14/9/2017, Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 21 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bị

cáo hiện đang chấp hành hình phạt tại Trại giam Phú Sơn 4, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1990; nơi ĐKKHKT và trú tại: Thôn La Tú, xã Tân Khánh, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1959; con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1961; Tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 167/2016/HSST ngày 30/9/2016, Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Bản án số 89/2017/HSST ngày 14/9/2017, Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị bắt quả tang ngày 11/6/2017, tạm giữ từ ngày 12/6/2017 đến ngày 15/6/2017 bàn giao cho Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Vĩnh Quang, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt.

Người bị hại: Anh Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1995, trú tại: Xóm 1, Cao Mai, xã Quang Hưng, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 5 giờ 00 phút ngày 11/6/2017, Nguyễn Văn Kh và Nguyễn Văn T từ Thái Nguyên đến Hà Nội để tìm việc làm. Kh và T điều khiển xe máy Honda Wave Anpha BKS 20H1-115.30 do T và Kh trộm cắp được ngày 08/6/2017. Khi đến khu tập thể 212, tổ dân phố Tân Xuân 2, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội T và Kh nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T, Kh đi lòng vòng quanh khu tập thể, đến khoảng 7 giờ 30 phút, T, Kh đến tòa nhà N7 thấy có nhiều xe máy không có người trông giữ nên Kh bảo T đứng ngoài cảnh giới, Kh đi bộ vào cầu thang tòa nhà N7 dùng tuốc nơ vít và kìm để cạy phá khóa điện xe máy Honda Airblade màu đen, BKS 29S1- 401.44 của anh Nguyễn Xuân Th; khi Kh đang phá khóa điện xe máy thì bị quần chúng nhân dân phát hiện, truy hô, Kh bỏ chạy thoát còn T bị bắt quả tang. Quá trình bỏ chạy Kh vứt bỏ kìm, tuốc nơ vít ở đâu không nhớ.

Vật chứng thu giữ của T: 01 xe máy Wave màu sơn đen - xám, BKS 20H1-115.30; 01 xe máy Honda Airblade màu đen, BKS 29S1- 401.44 của anh Th.

Tại kết luận định giá tài sản số 84 ngày 8/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm có kết luận: 01 xe máy Honda Airblade màu đen, BKS 29S1- 401.44, số máy 5246354, số khung 643205 đã qua sử dụng, hiện vẫn còn sử dụng được trị giá 18.000.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 6511 ngày 24/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Xe máy Honda Airblade, BKS 29S1-401.44, số máy JF18E-5246354, số khung RLHJF18068Y643205 là số nguyên thủy.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của T, Kh không thu giữ được gì liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra xác định Kh, T còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại xóm Chùa, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Ngày 15/6/2017 Công an quận Bắc Từ Liêm đã bàn giao T cùng xe máy Wave màu sơn đen - xám, BKS 20H1-115.30 và hồ sơ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 17/6/2017 Kh đầu thú tại Công an thị xã Phổ Yên. Ngày 14/9/2017 Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử và xử phạt Kh 21 tháng tù, T 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 89/2017/HSST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên).

Xác minh xe máy Honda Airblade màu đen, BKS 29S1- 401.44 đăng ký tên anh Nguyễn Đức T. Anh T cho anh Th mượn để làm phương tiện đi lại, không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng nên cơ quan điều tra đã trả lại anh Th. Anh Th đã nhận xe máy và không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại Cơ quan điều tra: T, Kh khai nhận hành vi của mình như trên.

Tại bản cáo trạng số: 94/CT-VKSBTL ngày 04 tháng 6 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Kh về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm giữ nguyên quyết định của bản cáo trạng đã truy tố, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 56, Điều 57 Bộ luật hình sự; xử phạt bị

cáo Kh mức án từ 12 đến 15 tháng tù, T từ 09 đến 12 tháng tù và tổng hợp hình phạt của Bản án số 89/2017/HSST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đối với hai bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trên cơ sở kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Nguyễn Văn Kh và Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng được thu giữ, kết luận định giá cùng các tài liệu chứng cứ khác.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hồi 7 giờ 30 phút ngày 11 tháng 6 năm 2017, tại tòa nhà N7, khu tập thể 212, tổ dân phố Tân Xuân 2, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn Kh và Nguyễn Văn T lợi dụng xe máy không có người trông giữ, T đứng ngoài cảnh giới, Kh đi bộ vào cầu thang tòa nhà N7 dùng tuốc nơ vít và kìm cạy phá khóa điện nhằm chiếm đoạt xe máy Honda Airblade màu đen, BKS 29S1- 401.44 của anh Nguyễn Xuân Th trị giá 18.000.000 đồng; khi Kh đang phá khóa điện xe máy của anh Th thì bị quần chúng nhân dân phát hiện, truy hô nên không thực hiện được đến cùng; Kh bỏ chạy, T bị bắt quả tang.

Nguyễn Văn Kh là người trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản; Nguyễn Văn T tham gia cảnh giới để Kh thực hiện. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Văn Kh và Nguyễn Văn T như trên đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[2]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Chỉ vì mục đích tư lợi, các bị cáo bất chấp quy định của pháp luật, chiếm đoạt tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với vai trò, tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo để cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Đánh giá vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Các bị cáo đồng phạm giản đơn, cùng tiếp nhận ý chí của nhau thực hiện tội phạm. Trong đó, T có vai trò cảnh giới, giúp sức cho Kh trực tiếp thực hiện tội phạm nên Kh có vai trò cao hơn T. Các bị cáo đều có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản. Trong đó Kh có 2 tiền án, T có 1 tiền án đều chưa được xóa án tích, các bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân, nay lại cố ý phạm tội cùng loại nên lần phạm tội này của các bị cáo thuộc trường hợp “*tái phạm*” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo để cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

T nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; chưa gây thiệt hại nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; các bị cáo phạm tội chưa đạt nên cần áp dụng Điều 57 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

Hội đồng xét xử cũng xem xét, trước khi thực hiện hành vi trộm cắp xe máy của anh Th, T và Kh còn trộm cắp tài sản và ngày 14/9/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt T 18 tháng tù, Kh 21 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2017 (Bản án số 89/2017/HSST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên). Do đó cần tổng hợp để buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự.

[3]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, nên hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Xuân Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì về trách nhiệm dân sự nên bản án không xem xét.

[5]. Vật chứng: Không.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tên bỏ các bị cáo Nguyễn Văn Kh và Nguyễn Văn T đều phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

3. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Kh 18 (mười tám)** tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 21 tháng tù tại bản án số 89/2017/HSST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **39 (ba mươi chín)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2017.

4. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T 15 (mười lăm)** tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 18 tháng tù tại bản án số 89/2017/HSST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **33 (ba mươi ba)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2017 được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 11/6/2017 đến ngày 15/6/2017.

5. Vật chứng, trách nhiệm dân sự: Không.

6. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Kh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa Tên án, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- TT lý lịch - Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Thu